

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 1079 /UBND-KTTH

Quảng Ngãi, ngày 02 tháng 4 năm 2013

V/v báo cáo tình hình triển  
khai thực hiện chính sách  
khuyến khích xã hội hoá

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số:.....2058.....
	Ngày: 02/04/2013.....
	Chuyên:.....

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện Công văn số 785/BTC-HCSN ngày 15/01/2013 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hoá, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo tình hình triển khai thực hiện chính sách khuyến khích xã hội hoá trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua theo yêu cầu của Bộ Tài chính, như sau:

1. Tình hình thực hiện việc xây dựng quy hoạch, quản lý quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, bố trí quỹ đất, cho thuê đất và phương thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá.

a) Tình hình xây dựng quy hoạch, quản lý quy hoạch sử dụng đất:

Năm 2010 triển khai lập quy hoạch sử dụng đất cho giai đoạn 2011-2020 trên địa bàn tỉnh, tuy nhiên trong kỳ quy hoạch này Chính phủ có giao một số chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất liên quan đến các lĩnh vực xã hội hoá như: đất cơ sở y tế, đất cơ sở giáo dục – đào tạo, đất cơ sở văn hóa, đất cơ sở thể dục – thể thao, đất bãi thải, xử lý chất thải (trong đó có đất để xử lý, chôn lấp chất thải nguy hại). Trên cơ sở các chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 được Chính phủ phân bổ, tỉnh đã rà soát, cân đối và xây dựng phương án quy hoạch sử dụng đất của tỉnh đảm bảo nhu cầu để phân bổ cho các địa phương. Hiện nay, UBND tỉnh đã phê duyệt Đề cương và dự toán lập quy hoạch sử dụng đất dành cho các lĩnh vực xã hội hoá tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2013 - 2020 tại Quyết định số 197/QĐ-UBND ngày 04/02/2013 và giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện.

b) Về bố trí quỹ đất:

Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu (2011-2015) cấp tỉnh đã rà soát và bố trí nhu cầu sử dụng đất cho các lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá, cụ thể:

STT	Nhu cầu sử dụng đất	Diện tích		
		Hiện trạng năm 2010 (ha)	Nhu cầu (ha)	Đến năm 2020 (ha)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)+(4)
1	Giáo dục – dạy nghề	613	187	800

2	Y tế	73	51	124
3	Văn hóa	89	653	742
4	Thể thao	227	550	777
5	Môi trường	69	95	164
	<b>Tổng cộng</b>	<b>1.071</b>	<b>1.536</b>	<b>2.607</b>

c) Về giao đất, cho thuê đất và phương thức lựa chọn nhà đầu tư trong trường hợp cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa:

Từ khi Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành cho đến nay đã giao đất cho 8 dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá, với tổng diện tích là 175.785m<sup>2</sup>. Trong quá trình thực hiện việc giao đất không có trường hợp cùng đăng ký lựa chọn một địa điểm để thực hiện dự án đầu tư.

2. Tình hình thực hiện công tác giải phóng mặt bằng trước khi giao đất, cho thuê đất theo quy hoạch cho các dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa.

Trong thời gian qua các nhà đầu tư được giao đất tự ứng trước kinh phí để thực hiện công tác bồi thường, sau đó tính sẽ hoàn trả lại cho nhà đầu tư sau khi dự án đầu tư đi vào hoạt động. Hiện nay chưa có nhà đầu tư nào đề nghị hoàn trả kinh phí bồi thường

3. Việc ban hành các cơ chế ưu đãi cụ thể tại địa phương và tình hình thực hiện các chính sách ưu đãi về thuế, lệ phí trước bạ và tín dụng đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa.

a) Về ban hành các cơ chế ưu đãi cụ thể tại địa phương:

Trên cơ sở quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ; Quyết định số 1466/QĐ-TTg ngày 10/10/2008 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính; UBND tỉnh đã ban hành cụ thể về chính sách ưu đãi đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực khuyến khích xã hội hóa tại Quyết định số 50/2012/QĐ-UBND ngày 27/12/2012 (thay thế Quyết định số 42/2009/QĐ-UBND ngày 28/8/2009 của UBND tỉnh), cụ thể:

- Về cho thuê nhà, xây dựng cơ sở vật chất: Hỗ trợ 03 năm (đối với khu vực đô thị) và hỗ trợ 05 năm (đối với khu vực ngoài đô thị) tiền lãi vay ngân hàng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức có chức năng kinh doanh nhà, cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện xã hội hoá thuê.

- Về hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

Cơ sở thực hiện xã hội hoá được giao đất, cho thuê đất để xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng theo dự án đầu tư được duyệt, được hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, với mức hỗ trợ như sau:

+ Hỗ trợ 20% giá trị đầu tư cơ sở hạ tầng đối với địa bàn thành phố Quảng Ngãi;

+ Hỗ trợ 30% giá trị đầu tư cơ sở hạ tầng đối với địa bàn thị trấn các huyện;

+ Hỗ trợ 50% giá trị đầu tư cơ sở hạ tầng đối với địa bàn các xã còn lại.

- Về Chính sách giao đất, cho thuê đất và hoàn trả kinh phí bồi thường

Giao đất có thời hạn hoặc cho thuê đất có thời hạn đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hoá theo các hình thức sau:

+ Giao đất không thu tiền sử dụng đất trong thời hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất;

+ Cho thuê đất và miễn tiền thuê đất trong thời hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh cho thuê đất;

+ Giao đất có thu tiền sử dụng đất và được miễn nộp tiền sử dụng đất trong thời hạn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao đất.

Trường hợp chủ đầu tư đã ứng trước kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư dự án xã hội hoá theo phương án bồi thường được cấp có thẩm quyền phê duyệt (kể từ ngày Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008 của Chính phủ có hiệu lực thi hành) thì số kinh phí bồi thường, hỗ trợ tái định cư đã đầu tư đối với diện tích đất phục vụ hoạt động xã hội hoá sẽ được Ngân sách nhà nước hoàn trả chia làm 02 đợt:

+ Đợt 1: Hoàn trả 50% tổng giá trị bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo phương án bồi thường đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

+ Đợt 2: Hoàn trả 50% kinh phí còn lại.

- Về chính sách hỗ trợ về đào tạo nguồn nhân lực:

Cơ sở thực hiện xã hội hoá được hỗ trợ một phần kinh phí đào tạo lao động áp dụng như chính sách hỗ trợ đào tạo lao động đối với các nhà đầu tư có hoạt động đầu tư vào các Khu công nghiệp của tỉnh theo quy định hiện hành của UBND tỉnh.

b) Chính ưu đãi về thuế, lệ phí trước bạ và tín dụng:

Thực hiện theo đúng quy định tại Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30/5/2008, Nghị định số 75/2011/NĐ-CP ngày 30/8/2011 của Chính phủ và Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008, Thông tư số 35/2012/TT-BTC ngày 02/3/2012 của Bộ Tài chính.

4. Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định của nhà nước, các cam kết của các dự án đầu tư vào lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá đã được cấp phép hoạt động đảm bảo mục tiêu, hiệu quả.

Để bảo đảm hoạt động đúng mục đích, hiệu quả, UBND tỉnh giao các Sở, ngành liên quan kiểm tra việc thực hiện dự án đầu tư theo Giấy chứng đầu tư được cấp hoặc cam kết của nhà đầu tư để làm cơ sở được hưởng ưu đãi đối các dự án đầu tư vào lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá. Trường hợp sau khi

kiểm tra mà dự án đầu tư không đáp ứng theo quy định trong Giấy chứng đầu tư được cấp hoặc cam kết thì chủ đầu tư thì nhà đầu tư không được miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất mà phải nộp tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định và phải nộp vào ngân sách nhà nước những khoản mà cơ sở thực hiện xã hội hoá đã được ưu đãi theo quy định (nếu có)

5. Những tồn tại vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

a) Về hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

Theo quy định tại Thông tư số 135/2008/TT-BTC ngày 31/12/2008 của Bộ Tài chính thì trường hợp cơ sở thực hiện xã hội hóa xây dựng nhà, cơ sở vật chất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được xây dựng cơ sở hạ tầng phải nộp chi phí xây dựng hạ tầng, uỷ ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố căn cứ vào khả năng của ngân sách địa phương ban hành quy định về hỗ trợ một phần chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện xã hội hóa.

Căn cứ quy định nêu trên, trong thời gian qua HĐND tỉnh đã quy định hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng cho cơ sở thực hiện xã hội hóa đối với các trường hợp được giao đất, cho thuê đất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được xây dựng cơ sở hạ tầng, với mức hỗ trợ bằng 30%. Với quy định này, các trường hợp thuộc lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá được giao đất, cho thuê đất không nằm trong các dự án, khu đô thị mới thì không được hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, dẫn đến không công bằng trong việc hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng giữa các dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá.

b) Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: Theo Công văn số 8055/BTC-TCT ngày 21/6/2010 của Bộ Tài chính tại thì đối với dự án thuộc lĩnh vực xã hội hoá, UBND tỉnh thẩm định, phê duyệt ưu đãi về đất và thực hiện giao đất và thông báo cho cơ quan thuế biết về ưu đãi, tiến độ đưa dự án đầu tư vào hoạt động để theo dõi, chưa xác định nghĩa vụ tài chính về đất; khi cơ sở thực hiện xã hội hoá hoàn thành giai đoạn đầu tư, đưa dự án đi vào hoạt động mới làm thủ tục thực hiện miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất. Việc miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đối với các dự án xã hội hoá sau khi thực hiện dự án đầu tư theo quy định nêu trên của Bộ Tài chính là phù hợp với thực tế, nhưng lại vướng mắc trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà đầu tư vì chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất, dẫn đến khó khăn cho nhà đầu tư trong việc vay vốn ưu đãi (theo quy định của Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành luật Đất đai thì phải hoàn thành nghĩa vụ tài chính về đất mới được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất).

6. Kiến nghị

a) Về hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng:

Để tạo sự công bằng và phù hợp với thực tế trong việc hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đối với các dự án thuộc lĩnh vực khuyến khích xã hội hoá, đề nghị hỗ trợ chi phí đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đối với các trường hợp được giao đất, cho thuê đất không nằm trong các dự án, khu đô thị mới như các trường hợp được giao đất, cho thuê đất nằm trong các dự án, khu đô thị mới đã được xây dựng cơ sở hạ tầng .

b) Về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

Việc miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất sau khi cơ sở thực hiện xã hội hoá hoàn thành giai đoạn đầu tư, đưa dự án đi vào hoạt động theo Công văn số 8055/BTC-TCT ngày 21/6/2010 của Bộ Tài chính là phù hợp với thực tế trong quá trình thực hiện, nhưng lại vướng mắc trong việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhà đầu tư vì chưa thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất. Để xử lý vướng mắc nêu trên và đảm bảo việc miễn tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định của Bộ Tài chính tại Công văn nêu trên, UBND tỉnh đề nghị theo hướng cho phép cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và chưa xác định nghĩa vụ tài chính về đất (được ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) và việc điều chỉnh lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sẽ được thực hiện sau khi dự án đi vào hoạt động; giao cho UBND cấp tỉnh quy định cụ thể nội dung này.

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Tài chính./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- VPUB:CPVP(VX,NN),P.VHXH,NNTN CBTH;
- Lưu VT, P.KTTH.dqv204

